



# Lập trình Website tĩnh – CSS

---

Ths. Vũ Duy Khương

1

**Table trong HTML**

2

**Thiết kế Bảng**

3

**Tạo form**

4

**Bài tập**

5

**Các phiên bản HTML**

6

**Cú pháp viết HTML**

# Bảng trong HTML (1)

Number	First Name	Last Name	Points
1	Eve	Jackson	95
2	John	Doe	80
3	Adam	Johnson	76

# Thiết kế bảng (1)

## Cú pháp tạo bảng:

```
<table border="1 solid">
  <tr>
    <th>Column 1</th>
    <th>Column 2</th>
  </tr>
  <tr>
    <td>Row 1, Col 1</td>
    <td>Row 2, Col 2</td>
  </tr>
  <tr>
    <td>Row 2, Col 1</td>
    <td>Row 2, Col 2</td>
  </tr>
</table>
```

Thẻ	Ý nghĩa
<table>	Tạo bảng
<tr>	Tạo dòng
<th>	Tạo cột tiêu đề
<td>	Tạo cột

Column 1	Column 2
Row 1, Col 1	Row 2, Col 2
Row 2, Col 1	Row 2, Col 2

## Thiết kế bảng (2)

Thuộc tính	Ý nghĩa
Border	Thiết lập độ dày của đường viền bao xung quanh bảng và các ô
cellspacing	Thiết lập khoảng cách nằm giữa mỗi hai đường viền lân cận
cellpadding	Thiết lập khoảng cách vùng đệm bên trong các ô
width	Thiết lập chiều rộng cho bảng hoặc các ô
height	Thiết lập chiều cao cho các bảng hoặc ô
align	Canh lề nội dung bên trong ô

## Thiết kế bảng (3)

### Tạo tiêu đề cho bảng

Để tạo tiêu đề cho bảng thì chúng ta cần phải đặt thẻ `<caption>` nằm ở vị trí đầu tiên bên trong phần tử `<table>`

### Cú pháp

`<caption align="value">Tiêu đề của bảng</caption>`

Trong đó value = top hoặc bottom

# Thiết kế bảng (4)

**Bài tập: Tạo một bảng như hình bên dưới**

Họ tên	Giới tính	Kết quả thi		
		Toán	Lý	Hóa
Trần Đức Anh	Nam	7.25	8.0	3.75
Mai Đức Hiếu	Nam	7.0	9.0	4.75

# Tạo form (1)

**Thêm mới phương án xử lý**

**Mức độ rủi ro \***

Cao

**Mức điểm \***

**Hệ thống xử lý \***

Chặn giao dịch

**Mô tả**

Lưu

Quay lại

Form dùng để nhận thông tin từ người sử dụng hay phản hồi thông tin về người sử dụng



## Các thuộc tính của form

```
<body>  
<form action="url" method="method-name" name="form"></form>  
</body>
```

- ❖ url: Đường dẫn tới back-end xử lý
- ❖ Method-name: get hoặc post
- ❖ Name: Tên của form

### Chú ý:

- **Post:** Dữ liệu chứa trong phần thân của request
- **Get:** Dữ liệu được gửi kèm theo URL được mô tả bên trong action

# Tạo form (3)

## Một số kiểu input của form

Thành phần	Ý nghĩa
TextBox	Hộp nhập dữ liệu trên một dòng
TextArea	Hộp nhập dữ liệu trên nhiều dòng
PasswordBox	Hộp nhập mật khẩu
FileField	Hộp chọn tập tin
Button	Nút (submit dữ liệu hay xử lý thao tác nào đó khi người sử dụng click chuột vào nút này)
RadioButton	Chọn lựa một trong các lựa chọn được liệt kê
CheckBox	Chọn lựa một hay nhiều lựa chọn được liệt kê
ComboBox	Chọn một mục trong danh sách được liệt kê
ListBox	Chọn một hay nhiều mục trong danh sách

# Tạo form (4)

## Bài tập: Tạo 1 form như bên dưới

### Form đăng ký

Họ tên

Ngày sinh  
 

Địa chỉ





**THANK YOU**